

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 45/2019/ TLST - HNGĐ, ngày 22 tháng 3 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Anh Trần Đ H; Sinh năm: 1983.

Địa chỉ: Xóm 6, xã H Đ, huyện H, Ng, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Chị L T Th TR; Sinh năm: 1990.

Địa chỉ: Xóm 6, xã H Đ, huyện H, Ng, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 5 năm 2019.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Đ H và chị L T Th TR.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung là Tr T Tr M, sinh ngày 17/11/2016 cho anh Trần Đ H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi con chung trưởng thành, đủ 18 tuổi. Giao con chung là Tr Đ D, sinh ngày 25/9/2015 cho chị L T Th TR trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến

khi con chung trưởng thành, đủ 18 tuổi. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Trần Đ H và chị L T Th TR.

Vì lợi ích mọi mặt của con thì các bên đương sự có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung*: Anh Trần Đ H và chị L T Th TR tự thỏa thuận. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về các khoản nợ*: Anh Trần Đ H và chị L T Th TR không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Anh Trần Đ H chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng mà anh Trần Đ H đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hưng Nguyên theo biên lai số 0003976 ngày 21/3/2019. Anh H đã nộp đủ. Trả lại 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí cho anh Trần Đ H.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKS huyện Hưng Nguyên;
- THADS huyện Hưng Nguyên;
- UBND xã nói ĐKKH
- Lưu HS, VP

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG NGUYÊN**  
**Thẩm phán**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HƯNG NGUYÊN  
TỈNH NGHỆ AN**

Số: 24 /2019/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**

*Hưng Nguyên, ngày 14 tháng 3 năm 2019*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 28/2019/ TLST - HNGĐ,  
ngày 04 tháng 3 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Anh Trần Đ H; Sinh năm: 1989.

Địa chỉ: Thôn Thiên Hương, xã Thiên Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh.

Bị đơn: Chị L T Th TR; Sinh năm: 1991.

Địa chỉ: Xóm 9B, xã Hưng Trung, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06  
tháng 3 năm 2019.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Đ H và chị L T Th TR.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- *Về tình cảm:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Đ H và chị L T Th TR.

- *Về con chung:* Giao con chung có tên là Võ Thị Bảo Trâm, sinh ngày 28 tháng 01 năm 2012 cho chị L T Th TR trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Trần Đ H.

Vì lợi ích mọi mặt của con thì các bên đương sự có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung:* Anh Trần Đ H và chị L T Th TR tự thỏa thuận. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về các khoản nợ:* Anh Trần Đ H và chị L T Th TR không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Anh Trần Đ H chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng mà anh Huỳnh đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hưng Nguyên theo biên lai số 0003956 ngày 04/3/2019. Anh Huỳnh đã nộp đủ. Trả lại 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí cho anh Trần Đ H.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

### **Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKS huyện Hưng Nguyên;
- THADS huyện Hưng Nguyên;
- UBND xã nơi ĐKKH
- Lưu HS, VP

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG NGUYÊN**  
**Thẩm phán**

